

Phụ lục
YÊU CẦU BÁO GIÁ THUỐC, HOÁ CHẤT XÉT NGHIỆM VÀ VẬT TƯ TIÊU HAO

TT	Danh mục thuốc/ hoá chất	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
I	Thuốc			
1	Amnonims(Fexofenadin HCL) 180mg	Viên	2,800	
2	Ausginin(L-ornithin L-Aspartat) 500mg	Viên	5,000	
3	Asosalic(Acid Salycylic + betamethason dipropionat) 30g	Tuýp	400	
4	Vazerie(Urea,Aloe vera extract, zinc oxide)30g	Tuýp	400	
5	Cefalexin (500mg)	Viên	2,800	
6	Paracetamol 500 mg	Viên	1,800	
7	Stavimin - Vitamin 3B(B1, B6,B12)	Viên	5,000	
8	Vitamin A-D 2500IU	Viên	4,800	
9	Dung dịch Natri clorid (0,9%; 500 ml)	Lọ	80	
10	Cồn 90°	Chai	17	
II	Vật tư tiêu hao			
1	Bông y tế 25g	Gói	200	
2	Găng tay latex y tế có bột(hộp 50 đôi)	Đôi	1,000	
3	Lam kính (hộp 72 cái)	Cái	2,200	
4	Lưỡi dao số 20	Cái	1,000	
5	Khẩu trang Hộp 50 cái	Cái	1,000	
6	Miếng dán cá nhân	Miếng	2,000	
7	Que tăm bông lấy dịch mũi họng	Cái	1,000	
8	Bút dạ viết lam kính	Cái	10	
9	Dầu soi kính hiển vi	Lọ	4	
III	Hóa chất			
1	Ziehl Neelsen	Bộ	25	